TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 226/2025/DS-ST
Ngày: 31-10-2025
V/v: "T/c hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thị Tua;

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thanh Điền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

Ngày 31 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2024/TLST-DS, ngày 21/11/2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-DS, ngày 30/7/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2025/QĐST-DS ngày 29/8/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 75/2025/QĐST-DS ngày 29/9/2025 và Thông báo mở lại phiên tòa số 09/TB-TA ngày 09/10/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1989; địa chỉ: Dương Quảng K, phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Dương Quảng K, phường A, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Tường L, sinh năm 2001; địa chỉ: ấp T, xã K, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre. (Nay là ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long. (theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng ngày 18/11/2024). Vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Thanh D, sinh năm 1992; địa chỉ: Đồng Văn C, khu phố A, phườn B, tỉnh Bến Tre. (Nay là 3Đồng Văn C, khu phố A, phường B, tỉnh Vĩnh Long). Vắng mặt

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Lâm V, sinh năm 19; địa chỉ: ấp A, xã V, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang. (Nay là ấp A, xã Vị, thành phố Cần Thơ). Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14/10/2024, đơn khởi kiện sửa đổi, sung ngày 18/11/2024 nguyên đơn ông Nguyễn Thành L trình bày:

Ngày 23/10/2023, nguyên đơn có cho bị đơn ông Nguyễn Lâm V vay số tiền 370.000.000 đồng, có thỏa thuận lãi suất với nhau là 2%/tháng, việc vay tiền qua hình thức chuyển khoản. Nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bị đơn trả tiền nhưng bị đơn không trả nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Nguyễn Lâm V trả số tiền 370.000.000 đồng và lãi theo mức lãi suất 10%/năm tính từ ngày 23/10/2023 đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng thống nhất với ý kiến trình của nguyên đơn và yêu cầu Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Lâm V vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về xác định quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền vay, bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp 6, xã Vị Đông, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp A, xã Vị, thành phố Cần Thơ) nên Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ) thụ lý giải quyết vụ án với quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt; Đối với bị đơn ông Nguyễn Lâm V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Do đó, Hội

đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung khởi kiện: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả 370.000.000 đồng đã vay và trả lãi theo lãi suất pháp luật quy định là 10%/năm, thời gian tính lãi từ ngày 23/10/2023 đến khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn. Với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn cho bị đơn vay số tiền 370.000.000 đồng, thể hiện qua giao dịch chuyển tiền và được phía ngân hàng xác nhận, nguyên đơn xác định vay có lãi không thể hiện mức lãi xuất cụ thể. Như vậy giao dịch vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là vay không có kỳ hạn và có lãi nhưng không xác định rõ lãi xuất. Căn cứ khoản 4 Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, mức lãi suất bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 10%/năm.

[4] Quá trình giải quyết vụ án bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và cũng không có ý kiến đối yêu cầu khởi kiện và các chứng cứ của nguyên đơn cung cấp. Cho nên bị đơn phải chịu hậu quả pháp lý về sự vắng mặt. Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết. Từ đó, xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay gốc là 370.000.000 đồng và lãi tính từ ngày 23/10/2023 là: 02 năm 08 ngày x 0,83%/tháng x 370.000.000 đồng = 74.522.933 đồng. Như vây, tổng số tiền gốc và tiền lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 388.964.400 đồng là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị đơn ông Nguyễn Lâm V phải chịu án phí theo quy định là 21.780.917 đồng. Nguyên đơn ông Nguyễn Thành L được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự còn được kháng cáo theo luật định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 5, 6, 26, 35, 39, 91, 147, 200, 273, 227 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thành L.

2. Buộc bị đơn ông Nguyễn Lâm V có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Thành L tiền gốc đã vay 370.000.000 đồng và 74.522.933 đồng tiền lãi.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng bị đơn còn phải chịu lãi suất do chậm trả đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, mức lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị đơn ông Nguyễn Lâm V phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 21.780.917 đồng. Nguyên đơn ông Nguyễn Thành L được nhận lại 10.150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008979 ngày 21/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Cần Thơ).

4. Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại địa phương nơi cư trú.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Cơ quan THADS TP Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Trọng Nghĩa